

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 2 (2024-2025) Lớp học phần: [23401605] - Cầu lông (CCQ2410E)

STT	Thông tin sinh viên							TBTK	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học									
1	2124100209	Dương Thị Bảo	Anh	02/09/2006	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
2	2124100155	Lê Thị Vân	Anh	22/09/2006	Nữ	CCQ2410E		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
3	2124100150	Nguyễn Ngọc	Anh	04/11/2006	Nữ	CCQ2410E		7,3	V	7,0		7,10		Khá	
4	2124100171	Phùng Đỗ Hoài	Anh	28/09/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
5	2124100215	Đàng Lưu Anh	Băng	25/11/2005	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
6	2124100165	Ngô Thị Phương	Chi	26/04/2006	Nữ	CCQ2410E		8,0	V	9,0		8,60		Giỏi	
7	2124100186	Nguyễn Thị Kim	Chi	27/12/2006	Nữ	CCQ2410F		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
8	2124100149	Mó	Diêm	09/10/2005	Nữ	CCQ2410E		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
9	2124100177	Nguyễn Quang	Duy	11/02/2006	Nam	CCQ2410E		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
10	2124100211	Lâm Huỳnh Phương	Duyên	18/11/2006	Nữ	CCQ2410F		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
11	2124100201	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	20/08/2006	Nữ	CCQ2410F		7,3	V	7,0		7,10		Khá	
12	2124100185	Vũ Thị Thu	Hà	22/08/2006	Nữ	CCQ2410F		8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
13	2124100175	Đinh Ngọc Gia	Hân	04/05/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
14	2124100180	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	16/04/2006	Nữ	CCQ2410F		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
15	2124100153	Nguyễn Thị Bích	Hậu	31/12/2006	Nữ	CCQ2410E		7,8	V	6,0		6,70		Trung bình	
16	2124100206	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	04/10/2006	Nữ	CCQ2410F		6,5	V	6,0		6,20		Trung bình	
17	2124100184	Tổng Thị Ngọc	Hoa	10/03/2006	Nữ	CCQ2410F		7,0	V	9,0		8,20		Khá	
18	2124100225	Hồ Xuân	Hương	31/12/2005	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
19	2124100190	Trương Thị Thu	Hương	26/05/2006	Nữ	CCQ2410F		7,8	V	10,0		9,10		Giỏi	
20	2124100203	Khổng Bích	Hường	05/09/2006	Nữ	CCQ2410F		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
21	2124100213	Trần Thị Trúc	Huỳnh	20/12/2006	Nữ	CCQ2410F		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
22	2124100162	Nguyễn Thị Kim	Khánh	18/10/2006	Nữ	CCQ2410E		8,0	V	6,0		6,80		Trung bình	
23	2124100151	Nguyễn Phương	Linh	04/11/2006	Nữ	CCQ2410E		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
24	2124100181	Lê Đức Anh	Luân	21/11/2006	Nam	CCQ2410F		9,3	V	10,0		9,70		Giỏi	
25	2124100158	Châu Thị Ngọc	Minh	13/07/2003	Nữ	CCQ2410E		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
26	2124100194	Nguyễn Thị Ngọc	Mơ	03/06/2006	Nữ	CCQ2410F		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
27	2124100170	Trần Ngọc Nhã	My	26/12/2006	Nữ	CCQ2410E		8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
28	2124100204	Nguyễn Anh Thoại	Mỹ	23/08/2006	Nữ	CCQ2410F		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
29	2124100210	Bùi Thị	Ngân	28/06/2006	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
30	2124100183	Lữ Thị Thuý	Ngân	29/04/2006	Nữ	CCQ2410F		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
31	2124100167	Bùi Hoàng Khánh	Ngọc	03/12/2006	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
32	2124100199	Nguyễn Thị YẾN	Nhi	10/02/2006	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
33	2124100179	Vũ Đặng Ái	Nhi	05/03/2006	Nữ	CCQ2410E		8,5	V	7,0		7,60		Khá	

34	2124100191	Cao Thị Quỳnh	Như	24/09/2006	Nữ	CCQ2410F		7,3	V	8,0		7,70		Khá	
35	2124100178	Tổng Thị Huỳnh	Như	15/02/2005	Nữ	CCQ2410E		8,3	V	9,0		8,70		Giỏi	
36	2124100202	Đoàn Thị Bích	Phấn	11/06/2006	Nữ	CCQ2410F		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
37	2124100176	Đoàn Yến	Phượng	17/04/2006	Nữ	CCQ2410E		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
38	2124100168	Nguyễn Hà Ngọc	Quý	11/02/2006	Nữ	CCQ2410E		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
39	2124100163	Lê Ngọc Duy	Quyên	17/01/2006	Nữ	CCQ2410E		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
40	2124100147	Lê Phương Ngọc	Quyên	04/08/2006	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
41	2124100197	Nguyễn Duy	Tân	20/01/2006	Nam	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
42	2124100160	Mai Thuý	Thanh	03/08/2006	Nữ	CCQ2410E		8,3	V	9,0		8,70		Giỏi	
43	2124100192	Nguyễn Thị Hà	Thanh	06/08/2006	Nữ	CCQ2410F		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
44	2124100154	Trần Thị	Thanh	25/04/2006	Nữ	CCQ2410E		7,3	V	7,0		7,10		Khá	
45	2124100156	Trần Thị Mai	Thanh	13/06/2005	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
46	2124100207	Nguyễn Thị	Thảo	25/05/2006	Nữ	CCQ2410F		7,3	V	8,0		7,70		Khá	
47	2124100144	Nguyễn Thị Thu	Thảo	02/11/2005	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
48	2124100146	Nguyễn Quốc	Thịnh	02/06/2005	Nam	CCQ2410E		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
49	2124100159	Lê Vĩnh	Thọ	20/04/2006	Nam	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
50	2124100189	Biều Thị Ngọc	Thư	17/05/2006	Nữ	CCQ2410F		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
51	2124100152	Lê Thị Minh	Thư	21/02/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
52	2124100169	Hoàng Thị	Thương	15/02/2006	Nữ	CCQ2410E		9,0	V	8,0		8,40		Khá	
53	2124100193	Trần Thu	Thủy	27/02/2006	Nữ	CCQ2410F		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
54	2124100196	Lê Ngọc Kim	Thy	10/12/2006	Nữ	CCQ2410F		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
55	2124100195	Kiều Nữ Thủy	Tiên	10/10/2006	Nữ	CCQ2410F		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
56	2124100214	Trần Lê Huyền	Trâm	17/10/2006	Nữ	CCQ2410F		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
57	2124100236	Trương Bảo	Trân	14/10/2005	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
58	2124100200	Nguyễn Ngọc Khán	Trang	04/01/2005	Nữ	CCQ2410F		8,3	V	9,0		8,70		Giỏi	
59	2124100166	Trần Thị Thiên	Trang	02/06/2006	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
60	2124100221	Nguyễn Thị Huỳnh	Trúc	23/10/2006	Nữ	CCQ2410E		8,3	V	7,0		7,50		Khá	
61	2124100231	Trần Văn	Tuấn	19/10/2006	Nam	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
62	2124100226	Bùi Đức	Tùng	21/01/2000	Nam	CCQ2410E		8,3	V	10,0		9,30		Giỏi	
63	2124100208	Đậu Thị Ánh	Tuyết	23/05/2006	Nữ	CCQ2432D		7,3	V	7,0		7,10		Khá	
64	2124100172	Phạm Thanh	Vân	17/12/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
65	2124100237	Bùi Tường	Vy	20/12/2004	Nữ	CCQ2410F		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
66	2124100232	Dương Nguyễn Bắc	Vy	09/11/2006	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
67	2124100157	Nguyễn Thảo	Vy	06/11/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
68	2124100212	Nguyễn Thị Thanh	Vy	11/10/2006	Nữ	CCQ2410F		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
69	2124100173	Nguyễn Thúy	Vy	18/03/2006	Nữ	CCQ2410E		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
70	2124100161	Trần Thị Hoàng	Vy	06/10/2006	Nữ	CCQ2410E		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
71	2124100220	Trần Thị Thanh	Vy	20/02/2004	Nữ	CCQ2410F		8,0	V	9,0		8,60		Giỏi	
72	2124100182	Huỳnh Ngọc Như	Ý	17/03/2006	Nữ	CCQ2410F		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
73	2124100198	Phạm Ngọc Như	Ý	22/03/2006	Nữ	CCQ2410F		7,0	V	7,0		7,00		Khá	

74	2124100174	Lê Ngọc	Yến	05/11/2005	Nữ	CCQ2410E		0,0	V	0,0	V	0,00			Kém	Học lại
----	------------	---------	-----	------------	----	----------	--	-----	---	-----	---	------	--	--	-----	---------

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân